

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số tại Đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị¹ và Kế hoạch số 18-KH/ĐU, ngày 19/3/2026 của Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương², Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tại Đảng bộ VKSND tối cao năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức quán triệt, triển khai đồng bộ các chủ trương của Đảng và của ngành Kiểm sát nhân dân (KSND) về chuyển đổi số; đồng thời xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất, đường truyền và triển khai thống nhất các phần mềm của Đảng gắn với hệ thống của Ngành; việc thực hiện phải bảo đảm bám sát chức năng, nhiệm vụ, có lộ trình cụ thể, phù hợp điều kiện thực tiễn, tránh dàn trải, hình thức.

2. Tập trung phát triển các nền tảng số, dữ liệu dùng chung, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu và ứng dụng công nghệ trong hoạt động nghiệp vụ; đồng thời triển khai đồng bộ, hiệu quả các phần mềm của Đảng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo; việc thực hiện phải bảo đảm kết nối liên thông, vận hành ổn định, sử dụng thống nhất trong toàn Ngành, đi đôi với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bí mật nhà nước.

3. Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện thông qua kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo kỹ năng số; đồng thời đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả gắn với trách nhiệm người đứng đầu; việc thực hiện phải bảo đảm thiết thực, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác của ngành KSND.

II. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo hạ tầng số tại Đảng ủy VKSND tối cao hoạt động an toàn, ổn định, thông suốt, đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng dùng chung; chuẩn hóa quy trình xử lý văn bản, hồ sơ trên môi trường số.

2. 100% cán bộ, đảng viên, công chức các cơ quan tham mưu giúp việc; cán bộ, công chức chuyên trách của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy VKSND

¹ Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

² Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án Chuyển đổi số tại Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương năm 2026.

tối cao được trang bị đầy đủ thiết bị đầu cuối, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

3. 100% cán bộ, công chức có thẩm quyền ký văn bản của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc được cấp và sử dụng thành thạo chữ ký số chuyên dùng trong công việc hằng ngày; thực hiện xử lý văn bản toàn trình trên Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp các cơ quan Đảng.

4. Triển khai có hiệu quả các phần mềm hiện có trong Đảng và các phần mềm của Ngành.

5. Cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin được đào tạo chuyên sâu; cán bộ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo trong môi trường số. Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ làm công tác chuyển đổi số và cán bộ, đảng viên trong các Đảng bộ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng về chuyển đổi số, hiện đại hóa hoạt động ngành KSND bằng nhiều hình thức phù hợp như hội nghị trực tiếp, trực tuyến và trên các nền tảng số dùng chung; bảo đảm mọi cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ, thống nhất về vai trò, ý nghĩa và yêu cầu của việc triển khai Kế hoạch. Trên cơ sở đó, kịp thời tham mưu, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện cụ thể, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn Ngành, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lấy dữ liệu làm căn cứ trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm của Đảng và của Ngành trong quản lý, điều hành công việc. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, coi đây là tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp, thường xuyên, góp phần triển khai hiệu quả, thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch trong toàn ngành KSND.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, đảng bộ VKSND cấp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách

Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy chế, quy định nội bộ của ngành KSND nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo yêu cầu chuyển đổi số và thực tiễn hoạt động nghiệp vụ; bảo đảm sự

thống nhất, đồng bộ giữa các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế của Ngành. Trên cơ sở đó, từng bước xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý phục vụ triển khai hoạt động số, nhất là đối với việc quản lý, sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử, văn bản điện tử và các nền tảng số dùng chung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động nghiệp vụ kiểm sát.

Tập trung hoàn thiện quy trình nghiệp vụ trên môi trường số, bảo đảm phù hợp với đặc thù thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; chuẩn hóa các quy trình xử lý công việc gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm tính công khai, minh bạch, kiểm soát được tiến độ và chất lượng công việc; xây dựng cơ chế quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng kỹ thuật và dữ liệu của Ngành theo nguyên tắc thống nhất, an toàn, bảo mật; tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan tư pháp trong trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân trong tình hình mới.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, đảng bộ VKSND cấp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

3. Hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất và đường truyền

Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin trong toàn Ngành; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, bổ sung thiết bị đầu cuối, hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các nền tảng số. Việc đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, tránh dàn trải, lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng lâu dài; trước mắt trang cấp đầy đủ thiết bị, đường truyền mật cho các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc để phục vụ yêu cầu chuyển đổi số trong công tác đảng.

Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng, đường truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm kết nối thông suốt, ổn định; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện trung tâm dữ liệu, hệ thống lưu trữ tập trung của Ngành, bảo đảm khả năng tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động nghiệp vụ. Tăng cường công tác quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình sử dụng.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với Đảng bộ Văn phòng, Đảng bộ Cục Tài chính.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác Đảng và công tác chuyên môn nghiệp vụ

4.1. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các phần mềm, nền tảng số của Đảng và của Ngành như: Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp các cơ quan Đảng, Phần mềm cơ sở dữ liệu đảng viên; Sổ tay đảng viên điện tử; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Phần mềm Hợp không giấy;... bảo đảm việc sử dụng thống nhất, đồng bộ trong toàn Ngành. Đồng thời tăng cường công tác hướng dẫn, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng của cán bộ, đảng viên.

Nghiên cứu việc tích hợp, kết nối các phần mềm của Đảng với các hệ thống thông tin, nền tảng số của ngành KSND; bảo đảm dữ liệu được liên thông, chia sẻ phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Tổ chức quản lý, vận hành, duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống; kịp thời khắc phục sự cố, nâng cấp, hoàn thiện chức năng, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:*

+ Đảng bộ Văn phòng VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai, quản trị nội dung và hướng dẫn sử dụng đối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Phần mềm Hợp không giấy.

+ Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số triển khai, quản lý và vận hành các phần mềm, nền tảng số của Đảng.

+ Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số chịu trách nhiệm đầu mối về kỹ thuật và công nghệ thông tin; bảo đảm hạ tầng, duy trì hoạt động ổn định của các phần mềm, nền tảng trên môi trường số và phối hợp hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

4.2. Tập trung phát triển các nền tảng số dùng chung của ngành KSND; xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả dữ liệu theo nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; từng bước hình thành hệ thống dữ liệu tập trung phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động nghiệp vụ. Đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ, tài liệu, quy trình công tác, chuyển đổi phương thức làm việc từ truyền thống sang môi trường số.

Triển khai nền tảng Quản lý án hình sự hình sự; xây dựng nền tảng Quản lý án kiện (dân sự, hành chính); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý án, theo dõi tiến độ, đánh giá chất lượng công việc. Từng bước nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn,...) phục vụ hoạt động nghiệp vụ

kiểm sát, góp phần nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, phòng, chống tấn công mạng; tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước trong môi trường số; xây dựng cơ chế kiểm soát, quản lý dữ liệu chặt chẽ. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, góp phần duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống số.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

4.3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng khai thác, sử dụng các nền tảng số cho cán bộ, công chức, đảng viên, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Đồng thời xây dựng đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu quản trị, vận hành hệ thống trong toàn Ngành.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với Chi bộ Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

4.4. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 266/KH-VKSTC ngày 30/12/2025 của VKSND tối cao về chuyển đổi số ngành KSND năm 2026; đẩy mạnh việc thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số ngành Kiểm sát nhân dân”.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tối cao theo lĩnh vực được giao phụ trách.

- *Đơn vị thực hiện:* Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với Chi bộ Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

4.5. Chuyển đổi số trong công tác kiểm tra Đảng: Tổ chức thực hiện thực hiện đầy đủ các nội dung về chuyển đổi số của ngành Kiểm tra Đảng theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW và chuyển đổi số ngành kiểm tra Đảng năm 2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương³ và Kế hoạch của Đảng ủy các cơ

³ Kế hoạch số 04-KH/UBKTTW, ngày 23/3/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

quan Đảng Trung ương⁴ và Kế hoạch số đổi số ngành Kiểm tra Đảng trong Đảng bộ VKSND tối cao năm 2026⁵.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Đồng chí Nguyễn Đức Thái, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Phó Viện trưởng VKSND tối cao.

- *Đơn vị thực hiện:* Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Chi bộ Cục Thống kê tội phạm và Chuyển đổi số và các đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và những năm tiếp theo.*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Viện trưởng VKSND tối cao trực tiếp chỉ đạo và đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi phụ trách nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ đã được phân công.

2. Đảng ủy, chi ủy trực thuộc, đảng ủy VKSND các tỉnh căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và triển khai Kế hoạch của đơn vị, bảo đảm đồng bộ thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, xác định rõ nhiệm vụ, rõ công việc, rõ người thực hiện, rõ trách nhiệm; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Đảng ủy VKSND tối cao (qua Văn phòng Đảng ủy) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao xem xét, chỉ đạo, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Giao Văn phòng Đảng ủy VKSND tối cao chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy VKSND tối cao việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với Thanh tra VKSND tối cao kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; đề xuất biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; xử lý nghiêm, kịp thời tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy các Cơ quan Đảng TW (để b/c),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy VKSNDTC (để chỉ đạo),
- Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc (để thực hiện),
- Đảng ủy VKSND cấp tỉnh (để thực hiện),
- Các cơ quan TMGV (để thực hiện),
- Lưu VPĐU. *Cal*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Huy Tiến

⁴ Kế hoạch số 18-KH/UBKTTW, ngày 19/3/2026; Kế hoạch số 02-KH/UBKT ngày 01/4/2026.

⁵ Kế hoạch 17-KH/UBKTTW, ngày 03/2/2026.